

ĐỀ ÁN ĐẶT TÊN ĐƯỜNG PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN THỊ TRẤN HÀ TRUNG - HUYỆN HÀ TRUNG - TỈNH THANH HÓA

BẢN ĐỒ TÊN CÁC ĐƯỜNG, PHỐ.

B

DANH SÁCH ĐƯỜNG ĐỀ NGHỊ ĐẶT TÊN

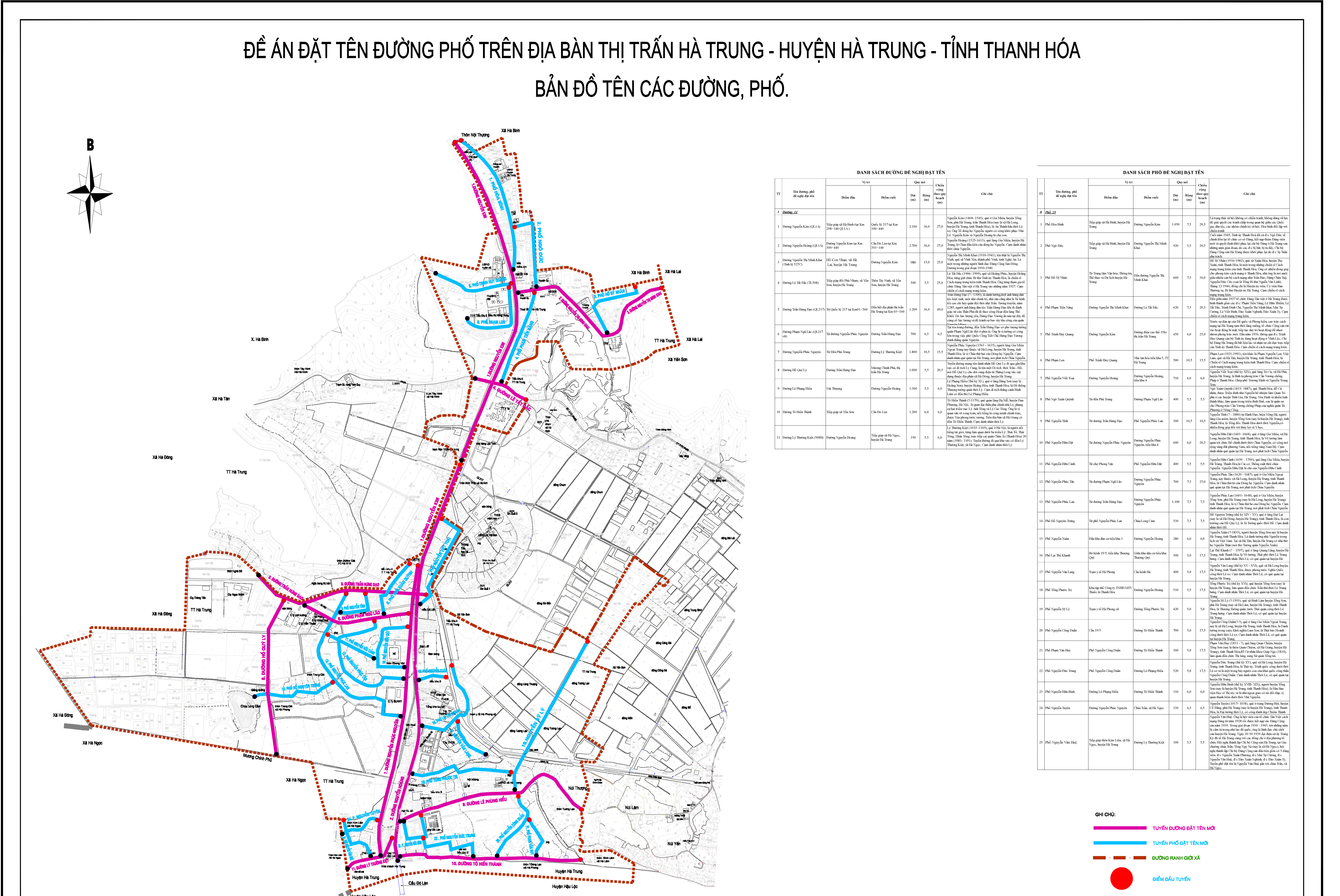
TT	Tên đường, phố đề nghị đặt tên	Vị trí		Chiều rộng (m)	Chiều dài (m)	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
1	Đường Nguyễn Kim (QL.1A)	Tiếp giáp xã Hà Bình (tại Km 298+340 QL.1A)	Quốc lộ 217 tại Km 300+440	2100	36,0	27,0
2	Đường Nguyễn Hoàng (QL.1A)	Đường Nguyễn Kim tại Km 300+440	Cầu Đai tại Km 303+140	2700	36,0	27,0
3	Đường Nguyễn Thị Minh Khai (Đỉnh 10.275)	Hồ Cồn Nhạn, xã Hà Lai, huyện Hà Trung	Đường Nguyễn Kim	980	15,0	25,0
4	Đường Lê Tấn Đức (TT.508)	Tiếp giáp xã Phú Xuân, xã Yên Sơn, huyện Hà Trung	Thôn Tây Ninh, xã Yên Sơn, huyện Hà Trung	500	5,5	25,0
5	Đường Trần Hưng Đạo (QL.217)	Từ Quốc lộ 217 tại Km 301+560	Điểm bắt đầu phân nhánh tại Km 303+140	1200	36,0	49,0
6	Đường Phạm Ngũ Lão (QL.217 cũ)	Từ đường Nguyễn Phúc Nguyên	Đường Trần Hưng Đạo	700	6,5	6,5
7	Đường Nguyễn Phúc Nguyên	Từ Đồn Phú Trung	Đường Lê Tấn Đức	1.800	10,5	15,5
8	Đường Hồ Quý Ly	Đường Trần Hưng Đạo	Mương Chánh Phúc, thị trấn Hà Trung	1.000	5,5	20,5
9	Đường Lê Phương Hiếu	Núi Thượng	Đường Nguyễn Hoàng	1.300	5,5	6,0
10	Đường Tô Hữu Thành	Tiếp giáp xã Yên Sơn	Cầu Đai Lân	1.200	6,0	6,0
11	Đường Lê Tấn Đức (508B)	Đường Nguyễn Hoàng	Tiếp giáp xã Hà Ngọc, huyện Hà Trung	350	5,5	6,0

DANH SÁCH PHỐ ĐỀ NGHỊ ĐẶT TÊN

TT	Tên đường, phố đề nghị đặt tên	Vị trí		Chiều rộng (m)	Chiều dài (m)	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
1	Phố Hòa Bình	Tiếp giáp xã Hà Bình, huyện Hà Trung	Đường Nguyễn Kim	1.050	7,5	20,5
2	Phố Ngô Đức	Tiếp giáp xã Hà Bình, huyện Hà Trung	Đường Nguyễn Thị Minh Khai	920	5,5	20,5
3	Phố Hồ Sĩ Nhàn	Từ Trung tâm Văn hóa, Trường Tiểu học và Đại học huyện Hà Trung	Đường Nguyễn Thị Minh Khai	660	7,5	36,0
4	Phố Phạm Tấn Năng	Đường Nguyễn Thị Minh Khai	Đường Lê Tấn Đức	620	7,5	20,5
5	Phố Trịnh Huy Quang	Đường Nguyễn Kim	Đường điện cao thế 35KV thị trấn Hà Trung	450	6,0	25,0
6	Phố Phạm Lan	Phố Trịnh Huy Quang	Cầu Đai Lân tại Km 303+140	500	10,5	15,5
7	Phố Nguyễn Văn Trãi	Đường Nguyễn Hoàng	Đường Nguyễn Hoàng, xã Km 4	710	6,0	6,0
8	Phố Nguyễn Xuân Quýnh	Từ đồn Phú Trung	Đường Phạm Ngũ Lão	400	5,5	5,5
9	Phố Nguyễn Tĩnh	Từ đường Trần Hưng Đạo	Phố Nguyễn Phúc Nguyên	300	10,5	10,5
10	Phố Nguyễn Hữu Tâm	Từ đường Nguyễn Phúc Nguyên	Đường Nguyễn Phúc Nguyên, xã Km 4	600	6,0	20,5
11	Phố Nguyễn Hữu Canh	Từ chợ Phong Vân	Phố Nguyễn Hữu Tâm	400	5,5	5,5
12	Phố Nguyễn Phúc Tấn	Từ đường Phạm Ngũ Lão	Đường Nguyễn Phúc Nguyên	700	7,5	25,0
13	Phố Nguyễn Phúc Lan	Từ đường Trần Hưng Đạo	Đường Nguyễn Phúc Nguyên	1.100	7,5	7,5
14	Phố Hồ Nguyễn Trừng	Từ phố Nguyễn Phúc Lan	Chùa Long Cam	530	7,5	7,5
15	Phố Nguyễn Xuân	Điểm khu dân cư thôn 3	Đường Nguyễn Hoàng	280	6,0	6,0
16	Phố Lai Thị Khanh	Hố nước 19.5, xã Yên Sơn, huyện Hà Trung	Đường Nguyễn Hoàng	500	5,0	17,5
17	Phố Nguyễn Văn Long	Trạm xe Hà Phương	Cầu Đai Lân	400	5,0	17,5
18	Phố Phan Văn Trãi	Khu vực hồ Công ty TNHH MTV Thủy sản Thanh Hóa	Đường Nguyễn Hoàng	510	5,5	17,5
19	Phố Nguyễn Sĩ Lý	Trạm xe Hà Phương cũ	Đường Nguyễn Hoàng	420	5,0	5,0
20	Phố Nguyễn Công Đoàn	Cầu 19.5	Đường Tô Hữu Thành	700	5,0	17,5
21	Phố Phạm Văn Huy	Phố Nguyễn Công Đoàn	Đường Tô Hữu Thành	300	5,0	17,5
22	Phố Nguyễn Đức Trung	Phố Nguyễn Công Đoàn	Đường Lê Phương Hiếu	520	5,0	17,5
23	Phố Nguyễn Hữu Bình	Đường Lê Phương Hiếu	Đường Tô Hữu Thành	310	6,0	6,0
24	Phố Nguyễn Tiến	Đường Nguyễn Phúc Nguyên	Chùa Trấn, xã Hà Ngọc	330	6,5	6,5
25	Phố Nguyễn Văn Bội	Tiếp giáp thôn Kim Lân, xã Hà Ngọc, huyện Hà Trung	Đường Lê Tấn Đức	300	5,5	5,5

GHI CHÚ:

- Tuyến đường đặt tên mới
- Tuyến phố đặt tên mới
- Đường ranh giới xã
- Điểm đầu tuyến



ĐỀ ÁN ĐẶT TÊN ĐƯỜNG PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN THỊ TRẤN HÀ TRUNG - HUYỆN HÀ TRUNG - TỈNH THANH HÓA

BẢN ĐỒ TÊN CÁC ĐƯỜNG, PHỐ.

B

DANH SÁCH ĐƯỜNG ĐỀ NGHỊ ĐẶT TÊN

TT	Tên đường, phố đề nghị đặt tên	Vị trí		Chiều rộng (m)	Chiều dài (m)	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
1	Đường Nguyễn Kim (QL.1A)	Tiếp giáp xã Hà Bình (tại Km 298+340 QL.1A)	Quốc lộ 217 tại Km 300+440	2100	36,0	27,0
2	Đường Nguyễn Hoàng (QL.1A)	Cầu Đai Lát tại Km 303+140	Cầu Đai Lát tại Km 303+140	2700	36,0	27,0
3	Đường Nguyễn Thị Minh Khai (Đỉnh 10.275)	Hồ Cồn Nhạn, xã Hà Lai, huyện Hà Trung	Đường Nguyễn Kim	980	15,0	25,0
4	Đường Lê Tấn Đức (TL.508)	Tiếp giáp xã Phú Xuân, xã Yên Sơn, huyện Hà Trung	Thôn Tây Ninh, xã Yên Sơn, huyện Hà Trung	500	5,5	25,0
5	Đường Trần Hưng Đạo (QL.217)	Từ Quốc lộ 217 tại Km 311+560	Điểm bắt đầu phân nhánh tại Km 311+560	1200	36,0	40,0
6	Đường Phạm Ngũ Lão (QL.217 cũ)	Từ đường Nguyễn Phúc Nguyên	Đường Trần Hưng Đạo	700	6,5	6,5
7	Đường Nguyễn Phúc Nguyên	Từ Đền Phú Xuân	Đường Lê Tấn Đức	1.800	10,5	15,5
8	Đường Hồ Quý Ly	Đường Trần Hưng Đạo	Mương Chánh Phú, thị trấn Hà Trung	1.000	5,5	20,5
9	Đường Lê Phương Hiếu	Núi Thượng	Đường Nguyễn Hoàng	1.300	5,5	6,0
10	Đường Tô Hữu Thành	Tiếp giáp xã Yên Sơn	Cầu Đai Lát	1.200	6,0	6,0
11	Đường Lê Tấn Đức (508B)	Đường Nguyễn Hoàng	Tiếp giáp xã Hà Ngọc, huyện Hà Trung	350	5,5	6,0

DANH SÁCH PHỐ ĐỀ NGHỊ ĐẶT TÊN

TT	Tên đường, phố đề nghị đặt tên	Vị trí		Chiều rộng (m)	Chiều dài (m)	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
1	Phố Hòa Bình	Tiếp giáp xã Hà Bình, huyện Hà Trung	Đường Nguyễn Kim	1.050	7,5	20,5
2	Phố Ngô Đức	Tiếp giáp xã Hà Bình, huyện Hà Trung	Đường Nguyễn Thị Minh Khai	920	5,5	20,5
3	Phố Hồ Sĩ Nhàn	Từ Trung tâm Văn hóa, Đảng bộ, Ủy ban và Ủy ban Nhân dân xã Hà Bình	Đường Nguyễn Thị Minh Khai	660	7,5	36,0
4	Phố Phạm Tấn Năng	Đường Nguyễn Thị Minh Khai	Đường Lê Tấn Đức	620	7,5	20,5
5	Phố Trịnh Huy Quang	Đường Nguyễn Kim	Đường điện cao thế 35KV thị trấn Hà Trung	450	6,0	25,0
6	Phố Phạm Lan	Phố Trịnh Huy Quang	Cầu Đai Lát tại Km 311+560	500	10,5	15,5
7	Phố Nguyễn Văn Trại	Đường Nguyễn Hoàng	Đường Nguyễn Hoàng, xã Yên Sơn	710	6,0	6,0
8	Phố Nguyễn Văn Trại	Từ Đền Phú Xuân	Đường Phạm Ngũ Lão	400	5,5	5,5
9	Phố Nguyễn Văn Trại	Từ đường Trần Hưng Đạo	Phố Nguyễn Văn Trại	300	10,5	10,5
10	Phố Nguyễn Văn Trại	Từ đường Nguyễn Phúc Nguyên	Đường Nguyễn Phúc Nguyên, xã Yên Sơn	600	6,0	20,5
11	Phố Nguyễn Văn Trại	Từ chợ Phú Xuân	Phố Nguyễn Văn Trại	400	5,5	5,5
12	Phố Nguyễn Văn Trại	Từ đường Phạm Ngũ Lão	Đường Nguyễn Phúc Nguyên	700	7,5	25,0
13	Phố Nguyễn Văn Trại	Từ đường Trần Hưng Đạo	Đường Nguyễn Phúc Nguyên	1.100	7,5	7,5
14	Phố Hồ Sĩ Nhàn	Từ phố Nguyễn Văn Trại	Chợ Đai Lát	530	7,5	7,5
15	Phố Nguyễn Văn Trại	Điểm đầu tại chợ Đai Lát	Đường Nguyễn Hoàng	280	6,0	6,0
16	Phố Lê Thị Khanh	Hố Đai Lát 19.5, xã Yên Sơn, huyện Hà Trung	Cầu Đai Lát tại Km 311+560	500	5,0	17,5
17	Phố Nguyễn Văn Trại	Trạm xe Hà Bình	Cầu Đai Lát	400	5,0	17,5
18	Phố Nguyễn Văn Trại	Khu vực hồ Công ty TNHH MTV Thủy sản Hà Trung	Đường Nguyễn Hoàng	510	5,5	17,5
19	Phố Nguyễn Văn Trại	Trạm xe Hà Bình	Đường Nguyễn Văn Trại	420	5,0	5,0
20	Phố Nguyễn Văn Trại	Cầu Đai Lát	Đường Tô Hữu Thành	700	5,0	17,5
21	Phố Phạm Văn Huy	Phố Nguyễn Văn Trại	Đường Tô Hữu Thành	300	5,0	17,5
22	Phố Nguyễn Văn Trại	Phố Nguyễn Văn Trại	Đường Lê Tấn Đức	520	5,0	17,5
23	Phố Nguyễn Văn Trại	Đường Lê Tấn Đức	Đường Tô Hữu Thành	310	6,0	6,0
24	Phố Nguyễn Văn Trại	Đường Nguyễn Văn Trại	Chợ Đai Lát	330	6,5	6,5
25	Phố Nguyễn Văn Trại	Tiếp giáp thôn Kim Lát, xã Hà Ngọc, huyện Hà Trung	Đường Lê Tấn Đức	300	5,5	5,5

GHI CHÚ:

- TUYẾN ĐƯỜNG ĐẶT TÊN MỚI
- TUYẾN PHỐ ĐẶT TÊN MỚI
- ĐƯỜNG RANH GIỚI XÃ
- ĐIỂM ĐẦU TUYẾN

[illegible][illegible]

- [illegible]